

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/HNGĐ-ST

Ngày 17/4/2024.

V/v “*Yêu cầu Ly hôn và giải quyết con chung*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM**

**Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Lộc

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1/ Ông Nguyễn Phước Sáu

2/ Ông Nguyễn Lương Thành

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa có:** Ông Nguyễn Quốc Tuấn Huy –  
Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn có:** Ông Trương Vui –  
Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án DSST thụ lý số: 386/2023/TLST-HNGĐ ngày 20/11/2023, về việc “*Yêu cầu Ly hôn và giải quyết con chung*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 07/3/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 43/2024/QĐST-HNGĐ ngày 25/3/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hồ Thị D - Sinh năm: 1987 (có mặt).

+ Địa chỉ: Thôn H A, xã Đ Ph, thị xã Đ B, tỉnh Q N.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Anh T - Sinh năm: 1983 (vắng mặt).

+ Địa chỉ: Khối T Kh, phường Đ D, thị xã Đ B, tỉnh Q N.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện ngày 20/11/2023, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Hồ Thị D trình bày: Chị Hồ Thị D và anh Nguyễn Anh T kết hôn vào ngày 23/01/2007, đăng ký kết hôn tại UBND xã Điện Dương (*nay là UBND phường Điện Dương*), thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, bình đẳng và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau. Do không thể sống chung nên vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Chị Hồ Thị D nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn và hôn nhân không có hạnh phúc, nên yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Anh T.

Về con chung: Chị Hồ Thị D khai vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hồ Anh T, sinh ngày 02/11/2007 và Nguyễn Hồ Anh Kh, sinh ngày 13/3/2011 hiện nay đang chung sống cùng anh Nguyễn Anh T. Khi ly hôn, chị Hồ Thị D yêu cầu giao 02 con cho anh Nguyễn Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến đủ 18 tuổi và chị Hồ

Thị D cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Hồ Anh Kh mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi Nguyễn Hồ Anh Kh đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị D không yêu cầu giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Anh T, từ khi Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn thụ lý vụ án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh T không đến Tòa án để làm việc. Tòa án đã phối hợp với chính quyền địa phương nơi anh Nguyễn Văn T đang sinh sống niêm yết văn bản tố tụng để giải quyết vụ án theo thủ tục chung. Do đó, không có lời khai của anh Nguyễn Anh T trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn chị Hồ Thị D đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Luật tố tụng. Đối với bị đơn anh Nguyễn Anh T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Do đó, TAND thị xã Điện Bàn đưa ra xét xử sơ thẩm vào ngày hôm nay theo thủ tục chung là đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Đề nghị HĐXX cho chị Hồ Thị D được ly hôn anh Nguyễn Anh T.

- Về con chung: Giao 02 con Nguyễn Hồ Anh T, sinh ngày 02/11/2007 và Nguyễn Hồ Anh Kh, sinh ngày 13/3/2011 cho anh Nguyễn Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến đủ 18 tuổi và chị Hồ Thị D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Hồ Anh Kh mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi Nguyễn Hồ Anh Kh đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị D khai không có nên không đề cập.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Anh T, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Khố Tân Khai, phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Điện Bàn.

Anh Nguyễn Anh T đã được Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn triệu tập họp lệ đến tham dự phiên tòa lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Anh T.

2] Xét các yêu cầu khởi kiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị D và anh Nguyễn Anh T có đăng ký kết hôn tại UBND xã Điện Dương vào năm 2007. Kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, bình đẳng, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ.

- Về nguyên nhân mâu thuẫn: Chị Hồ Thị D khai nguyên nhân ly hôn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nên cuộc sống chung của vợ chồng luôn căng thẳng. Do không thể sống chung nên từ năm 2019, chị D và anh T đã sống ly thân nhau. Đối với anh Nguyễn Anh T, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay, đã tổ chức các phiên hòa giải nhưng anh T không đến tham

gia, không có thiện chí mong muốn được đoàn tụ chung sống. Do đó, xét thấy hôn nhân của vợ chồng chị D và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, hôn nhân không đạt được hạnh phúc và cuộc sống chung không còn tồn tại. HĐXX căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hồ Thị D được ly hôn với anh Nguyễn Anh T.

3] Về con chung: Chị Hồ Thị D khai vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hồ Anh T, sinh ngày 02/11/2007 và Nguyễn Hồ Anh Kh, sinh ngày 13/3/2011 hiện nay đang sống cùng anh Nguyễn Anh T. Con chung Nguyễn Hồ Anh Tú hiện nay đang theo anh T học nghề nên Toà án không thực hiện việc ghi nhận nguyện vọng của cháu khi ba mẹ ly hôn. Cháu Nguyễn Hồ Anh Kh có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng cha. Do anh Nguyễn Anh T không hợp tác nên không ghi nhận được ý kiến của anh T về con chung. Khi ly hôn, chị Hồ Thị D yêu cầu giao 02 con cho anh Nguyễn Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến đủ 18 tuổi và cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hồ Anh Kh mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi. HĐXX xét thấy thực tế hiện nay hai con chung Nguyễn Hồ Anh T và Nguyễn Hồ Anh Kh đang sinh sống, học tập ổn định cùng anh Nguyễn Anh T tại phường Điện Dương. Do đó, HĐXX chấp nhận yêu cầu giải quyết về con chung của chị Hồ Thị D, giao 02 con chung là Nguyễn Hồ Anh T và Nguyễn Hồ Anh Kh cho anh Nguyễn Anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi. Chị Hồ Thị D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Hồ Anh Khoa mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi Nguyễn Hồ Anh Kh đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ: Chị Hồ Thị D không yêu cầu nên HĐXX không xem xét. Vì vậy, khi nào các đương sự có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì giải quyết bằng vụ án khác.

5] Về án phí: Chị Hồ Thị D phải chịu án phí DSST.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điều 26, 28, 39 và Điều 227 BLTTDS; các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật HN&GD; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn của chị Hồ Thị D đối với anh Nguyễn Anh T.

1] Về Hôn nhân: Xử cho chị Hồ Thị D được ly hôn anh Nguyễn Anh T.

2] Về con chung: Giao 02 con Nguyễn Hồ Anh T, sinh ngày 02/11/2007 và Nguyễn Hồ Anh Kh, sinh ngày 13/3/2011 cho anh Nguyễn Anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi.

Chị Hồ Thị D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Hồ Anh Kh mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi Nguyễn Hồ Anh Kh đủ 18 tuổi. Nghĩa vụ cấp dưỡng được thực hiện kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Chị Hồ Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi có lý do chính đáng, các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3] Về án phí: Chị Hồ Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0014097 ngày

20/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Chị Hồ Thị D còn phải nộp 300.000 đồng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- Những người TGTT ;
- Viện kiểm sát;
- Toà án Tỉnh;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ .
- UBND phường Điện Dương

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Văn Lộc**

**ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Các hội thẩm nhân dân                      Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Những người TGTT ;
- Viện kiểm sát;
- Toà án Tỉnh;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ .
- UBND phường Điện Ngọc

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Văn Lộc**



**ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Các hội thẩm nhân dân**                      **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**